

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH THANH HÓA**

- Thành phần hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Sáu

Các thẩm phán: 1. Lê Thị Thủy
2. Lê Thị Hiệu

- Thư ký phiên tòa: Bà Cao Thị Thu Trang – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa.

- Đại diện viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hóa tham gia phiên tòa:
ông Nguyễn Hữu Đức - Kiểm sát viên

Ngày 24 tháng 6 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hóa xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 98/2021/HSPT ngày 04 tháng 5 năm 2021 đối với bị cáo Nguyễn Văn P và các bị cáo khác do có kháng cáo của các bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 22/2021/HS-ST ngày 25 tháng 3 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Quảng Xương. Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 185 ngày 21 tháng 5 năm 2021.

Các bị cáo có kháng cáo:

1. Bị cáo: Nguyễn Phi S, sinh ngày 04 tháng 3 năm 2002; Nơi ĐKNKTT: Tổ 4, thị trấn Y, huyện B, tỉnh Hà Giang; Nơi ĐKHKT: Thôn N 2, xã Quảng T, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa. Dân tộc: Tày; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Trình độ văn hóa: Lớp 10/12; Con ông: Nguyễn T Quảng, sinh năm 1972; Con bà: Nông Thị P, sinh năm 1970; Chưa vợ, con; Tiền án, Tiền sự: Không. Nhân thân: Ngày 08/07/2019, bị Công an huyện Quảng Xương, xử lý hành chính phạt tiền 1.250.000đ về hành vi xâm hại sức khỏe của người khác (khi bị xử phạt bị cáo chưa đến tuổi thành niên), đã thi hành xong khoản tiền 1.250.000đ; Ngày 23/6/2020, Công an Huyện Quảng Xương xử lý hành chính phạt tiền 2.500.000đ về hành vi “cố ý gây thương tích” (xảy ra ngày 10/4/2020). Tạm giam từ ngày 22/6/2020 đến ngày 04/12/2020 tại ngoại. Có mặt.

2. Bị cáo: Lê Đình H, sinh năm 1998; Nơi ĐKNKTT và chỗ ở: Thôn N 2, xã Quảng T, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa. Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Trình độ văn hóa: Lớp 11/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông: Lê Đình Thủy, sinh năm 1972; Con bà: Nguyễn Thị Thoa, sinh năm 1973; Vợ: Phạm Thị Thảo, sinh năm 1998. Có 1 con sinh năm 2019; Tiền án: Không. Tiền sự: Ngày 08/07/2019, bị Công an huyện Quảng Xương xử phạt vi phạm hành chính phạt tiền 2.500.000đ về hành vi xâm hại sức khỏe của

người khác (đã thi hành xong). Tạm giam từ ngày 23/6/2020 đến ngày 21/08/2020. Có mặt.

***Các bị cáo không có kháng cáo, rút kháng cáo, không bị kháng nghị:** Lê Văn T, H Anh Tuấn, H Hải Vương, Lê Xuân Hiệu, Vũ P Nam, Lê Đức Hiếu, H Văn Hùng, Đào Duy Dương, Nguyễn Văn Duy, Nguyễn Đức Lợi, Lê Đình Dũng, Nguyễn Thành Đạt, Nguyễn Thế Dũng, Đào Xuân Nghĩa, Lê Văn Minh, H Văn Thông, Bùi Xuân Thành, Đào Duy Nghĩa, Bùi Sỹ Tuấn, H Mạnh Tuấn, Nguyễn Quang Linh, H Văn Tài, H Văn Tiến, Hàn Văn Cường, Lê Đức Tuấn Anh và Ngô Văn Hùng, Nguyễn Văn P.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 19h ngày 09/4/2020 Lê Văn T mượn xe mô tô Wave RSX (không nhớ BKS) của H Văn Đạt đi đến nhà H Hải Vương ở cùng thôn chơi. Khi đến nhà Vương, T thấy có Vương, Lê Xuân Hiệu, Vũ P Nam và 1 số người khác đang ngồi chơi tại nhà Vương. Sau đó tất cả rủ nhau đi đến nhà Bùi Sỹ Tuấn (Tuấn con) chơi. Trên đường đi từ nhà Vương ra đến ngã ba Bái Môn, xã Quảng Văn, đường liên xã Văn – Yên thì gặp Nguyễn Văn Duy và Nguyễn Thành Đạt điều khiển xe mô tô Exciter màu xanh BKS 36H5-09299 đi từ phía UBND xã Quảng Văn về Quảng Yên. Thấy Duy và Đạt điều khiển xe đi với tốc độ nhanh, T chửi “Đ. mẹ bay đi kiểu gì đấy”. Bị T chửi, nhưng Đạt và Duy không dừng lại mà tiếp tục đi, còn nhóm T điều khiển xe về hướng UBND xã Quảng Văn đến nhà Tuấn. Dọc đường thấy có một nhóm thanh niên đang đứng chơi ở đấy, T hỏi thì biết hai người vừa rồi là Đạt và Duy đang trọ ở Quảng Hợp, Quảng Xương, sau đó nhóm T tiếp tục đi đến nhà Tuấn con.

Về phía Duy và Đạt, sau khi về đến nhà bố mẹ vợ của Duy ở thôn Cổ Duệ, xã Quảng Yên, Quảng Xương thì Nguyễn Phi S (là bạn của Duy và Đạt) đến chơi. Duy đã kể lại sự việc trên cho S nghe. Sau đó S gọi điện thoại hỏi một số người bạn ở xã Quảng Văn thì biết người chửi Duy và Đạt là T thì S xin số điện thoại của T để gọi cho T.

T đang ngồi chơi với nhóm của mình tại nhà Tuấn con, T nhận được điện thoại của S gọi đến, S nói “Tao là thằng mày vừa chửi khi nãy đấy”. Nghe S nói vậy, thì giữa S và T có lời qua tiếng lại, thách thức gặp nhau ở gần UBND xã Quảng Yên, huyện Quảng Xương để đánh nhau. Sau khi nghe điện thoại của S, bực tức vì bị S chửi và thách thức đánh nhau nên T nói lại với Vương, Hiệu, Nam và rủ Vương, Hiệu, Nam đi đến UBND xã Quảng Yên để tìm đánh S và Duy. Vương, Hiệu, Nam đồng ý. Vương điều khiển xe mô tô (T mượn của Đạt) chở T ngồi sau, còn Hiệu đi xe máy Sirius BKS 36B2- 65543 (Hiệu mượn của anh Lê Xuân Hòa- anh trai Hiệu) chở Nam ngồi sau. Trên đường đi T gọi điện thoại cho H Anh Tuấn (Tuấn Đan) nói: “Có thằng nó thách đánh nhau với anh, mày lên đây đi với anh, nhà còn đồ không?”. Nghe T nói, Tuấn hiểu là T rủ đi đánh nhau, mang “đồ” tức là mang hung khí nên Tuấn đồng ý. Tuấn vào phòng ngủ của mình lấy 03 con dao (loại dao năm) và 02 đoạn tuýp sắt bỏ vào bao bì sắc răn. Lúc này Lê Đức

Hiếu đang ngồi chơi ở nhà Tuấn nên Tuấn rủ Hiếu: "Đi lên đây có việc với tau tí". Thấy Tuấn cầm hung khí Hiếu hiểu Tuấn rủ đi đánh nhau nên đồng ý đi cùng. Tuấn lấy xe máy Honda Vision BKS 36B7- 23547 (của chị Lê Thị Thường - mẹ Tuấn) chở Hiếu đi, còn số hung khí Tuấn để ở chỗ để chân của xe. Tuấn và Hiếu đi đến gần UBND xã Quảng Văn thì gặp T, Vương, Nam, Hiếu cũng đi đến. T nói Tuấn, Hiếu quay xe lại đi cùng T đến xã Quảng Yên tìm đánh S. Khi cả nhóm đi đến cổng trường T học cơ sở xã Quảng Yên thì dừng lại. Lúc này Tuấn lấy bìa đựng dao và tìp trên xe xuống đất. Tuấn, Hiếu, Vương mỗi người cầm 1 con dao, Nam và Hiếu mỗi người cầm 1 tuýp sắt. Do hết hung khí và đang say rượu nên T không cầm gì. T gọi điện cho S hỏi đang ở đâu, S nói không có ở Quảng Yên, thích thì đi mà tìm. Do biết S đang trọ tại xã Quảng Hợp, T rủ cả bọn xuống phòng trọ của S ở Quảng Hợp để tìm đánh S. Cả bọn đồng ý cầm theo hung khí đi. Đến nơi cả bọn cầm dao, tuýp sắt đi vào phòng trọ tìm S nhưng không thấy nên quay ra. T gọi điện cho S nói "Bọn tao đang ở phòng trọ của mày, mày đang ở đâu". Nghe T nói vậy S chửi T và hẹn T ngày hôm sau sẽ đến nhà T. Do không biết S, Duy đang ở đâu nên nhóm của T đi về. Khi về, tất cả đưa lại hung khí cho Tuấn cầm về cất. Sau đó T, Vương, Hiếu và Nam quay lại nhà Tuấn con thì gặp Đào Duy Nghĩa, H Văn Thông và Đào Duy Dương đang chơi ở nhà Tuấn. T kể lại sự việc và nhờ Tuấn con, Thông, Nghĩa, Dương đến ngày 10/4/2020 xuống nhà T nhờ tỳ. Tuấn con, Thông, Nghĩa, Dương đồng ý. Đến 23h cùng ngày, T gọi điện thoại cho Bùi Xuân Thành nói: "Mai xuống nhà tau nhờ tỳ". Thành đồng ý.

Nguyễn Phi S, sau khi gọi điện cho T hẹn trưa ngày 10/4/2020 xuống nhà T, S gọi điện cho Lê Đình H kể lại sự việc, đồng thời gửi số điện thoại của T cho H. S hẹn H ngày 10/4/2020 qua gặp nhóm T để đánh nhau, H đồng ý. Sau đó S gọi cho Nguyễn Thế Dũng (Dũng đen) và Lê Đình Dũng (Dũng híp) rủ ngày mai đi đánh nhau. Dũng híp và Dũng đen đồng ý; S cũng nói với Duy và Đạt là ngày 10/4/2020 tập T đánh nhau với nhóm của T tại Quảng Văn. Sau đó S ngủ tại nhà Duy.

Đến khoảng 10h00' ngày 10/4/2020, H rủ Hiệp (quê ở huyện Như Thanh, tỉnh Thanh Hóa - là bạn mới quen của H đang chơi tại nhà H): "Đi việc với tao tỳ". Hiệp đồng ý, H điều khiển xe ô tô nhãn hiệu Mazda CX5 màu trắng BKS 36A-39307 chở Hiệp đến đón Dũng (Đen), Dũng (Híp). Trên đường đi H gọi điện cho Phạm Hữu H Anh (SN 1992 ở thôn Tân Hưng, thị trấn Tân Phong, huyện Quảng Xương - là bạn của H) nói: "Đi vào đây với em tỳ". H Anh bảo đi đâu", H nói: "Vào tìm bọn thằng T, hôm qua nó tìm đánh thằng Duy", H Anh nói tỳ nữa sẽ vào. H cũng gọi điện thoại cho Duy nói: "Ra cây xăng Quảng Hợp để đi, có đồ không thì cầm đi" (đồ là hung khí). Duy nói: "Còn mấy tuýp sắt", H bảo mang đi (khi Duy nghe điện thoại có bật loa ngoài nên S nghe rõ). Sau đó Đạt điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Exciter 36H5-09299 của Duy chở Duy, S điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Exciter BKS 36B6- 08916 đến cây xăng Quảng Hợp để gặp H. Trên đường đi, S vào phòng trọ của S lấy 01 thanh kiếm; 04 đoạn tuýp sắt; 01 con dao bằng inox nhãn hiệu KIWI rồi cuộn vào áo chống nắng đi đến địa điểm cây xăng Quảng Hợp. Gặp H, Duy lên xe ô tô của H ngồi, còn Đạt gửi xe mô tô của Duy tại cây xăng Quảng Hợp rồi điều khiển xe mô tô của S chở S ngồi sau ôm hung khí đi theo xe ô

tô của H đến nhà T. Dọc đường H cũng gọi điện thoại cho T hỏi: “Mày đang ở đâu, giờ tao xuống nhà mày”. T nói: “Đang ở nhà”.

Đối với Phạm Hữu H Anh, sau khi nghe điện thoại của H, H Anh rủ Nguyễn Đức Lợi, Bùi Văn Đình (sinh năm 2000 ở thôn Trần Cầu, xã Quảng Bình, huyện Quảng Xương) đang ngồi chơi ở nhà H Anh đi vào Quảng Văn. Nghe H Anh rủ, Nguyễn Đức Lợi lấy 1 khẩu súng Lợi mua trên mạng bỏ vào túi quần rồi lên xe ngồi cùng Đình, H Anh. Cả H Anh và Đình đều không biết Lợi cất súng trong người. H Anh điều khiển xe ô tô nhãn hiệu Mazda CX5 màu trắng BKS 36A-32345 chở Lợi và Đình vào nhà Đỗ Ngọc S (S Đen), sinh năm 1992 ở thôn S Trang, xã Quảng Văn, huyện Quảng Xương nhờ S (Đen) dẫn đường đến nhà T can ngăn. Khi đến nơi gặp nhóm H, H Anh can ngăn nhưng H không nghe.

Đối với nhóm của T, lúc này T đang ngồi chơi cùng với Vũ P Nam, Lê Xuân Hiệu, H Hải Vương và H Anh Tuấn (Tuấn Đan) tại nhà Vương. Nghe H gọi điện đang đến, T nói lại cho Tuấn Đan, Vương, Nam và Hiệu nghe việc nhóm của S sẽ tìm đến nhà, thì Tuấn Đan đi xe về nhà lấy 02 con dao năm và 01 tuýp sắt đem đến sân nhà Vương để. Sau đó T gọi điện cho Đào Duy Dương rủ Dương đến nhà T đi đánh nhau và nhờ Dương rủ thêm người đến. Dương gọi điện thoại rủ Hàn Văn Cường, H Văn Tiến (Tiến Xoăn), Lê Đức Tuấn Anh và Nguyễn Quang Linh đến nhà T tham gia đánh nhau. Cường, Tiến, Linh, Tuấn Anh đều đồng ý; sau đó Dương, Tiến, Linh một mình điều khiển xe, Cường chở Tuấn Anh đi đến nhà T. Lúc này T tiếp tục gọi cho H Văn Hùng: "Xuống nhà anh có việc, bọn nó xuống nhà tìm anh". Hùng biết là đi đánh nhau nên đồng ý, Hùng gọi điện cho H Văn Tài (anh rể Hùng) nói: "Bạn em bị đánh, anh lên nhà T với em". Tài đồng ý mượn xe máy đi lên nhà T. Hùng tiếp tục rủ thêm Lê Văn Minh, Ngô Văn Hùng (Hùng Cu), Lê Đức Hiếu, Nguyễn Văn P đi cùng. Hùng nói: “Đi đây có việc gấp” thì cả bọn đồng ý. Hùng vào bếp lấy 01 con dao năm và 02 tuýp sắt dài khoảng 50cm quần vào áo chống nắng rồi để vào nơi để chân xe máy. Cả 5 người đi 2 xe máy do Hùng và P điều khiển đi đến nhà T. Dọc đường Hùng gặp Đào Xuân Nghĩa và H Mạnh Tuấn (Tuấn Cường) đi 1 xe máy ngược chiều, Hùng rủ: “Đi đây với tôi 1 tý”. Cả Xuân Nghĩa và Tuấn Cường đều đồng ý tham gia. Khi thấy Hùng Cu, Minh, Hiếu, P, Hùng, Xuân Nghĩa, Tuấn Cường đến, T nói: “Tý nữa có bọn đến phá nhà anh, các em giúp anh 1 tý” thì mọi người đồng ý. Cùng lúc này Bùi Sỹ Tuấn, Bùi Xuân Thành, H Văn Thông, Đào Duy Nghĩa (là những người đã được T rủ tối ngày 09/4/2020) chủ động đi xe máy xuống nhà T. Tuấn con, Thành một mình điều khiển xe, Thông chở Nghĩa. Tất cả mọi người trong nhóm T khi qua nhà Vương thấy có T và đông người đang tụ tập nên đều vào nhà Vương. Tổng số người trong nhóm T có mặt tại nhà Vương là 22 người.

Khi nhóm của H đến nhà T. T không có nhà nên H gọi điện thoại cho T nói về nhà để gặp. T nói với tất cả mọi người: “Bọn nó đang đập phá nhà tau, anh em đi nhanh lên”. Vương vào bếp lấy ba đoạn tuýp sắt để ở sân. T vào bếp cầm 01 con dao năm (Tổng số hung khí do Tuấn Đan, Hùng đem đến, Vương chuẩn bị, T lấy gồm: 4 con dao, 6 tuýp sắt). Tất cả cầm hung khí, trong đó T, Tuấn Đan, Hiếu, Hùng mỗi người cầm 01 con dao năm; Hùng Cu, Vương, Hiệu, Nam, Minh, P mỗi người cầm 1 tuýp sắt; số còn lại gồm: Dương, Cường, Tiến, Linh, Tuấn Anh, Tài,

Xuân Nghĩa, Tuấn Cường, Thành, Thông, Tuấn con do không còn dao và tuýp sắt nên nhặt gạch, đá ở ngoài rìa đường cầm theo. Còn Đào Duy Nghĩa do không còn dao, tuýp sắt và chưa nhặt được gạch đá nhưng cũng chạy theo mục đích để tham gia đánh nhau. Tất cả đi dọc đường bê tông liên thôn về nhà T để gặp nhóm của H. Khi cả nhóm đi đến cách nhà T khoảng 200m thì phát hiện thấy nhóm của H đang đứng trước nhà T.

Khi thấy nhóm của T đang cầm theo hung khí tiến về chỗ mình thì S cầm kiếm và lấy 4 tuýp sắt đưa cho H, Hiệp, Duy, Đạt (còn 1 con dao Inox quần trong áo chống nắng không ai cầm). Dững đen, Dững híp nhặt gạch cầm ở tay, Lợi cầm theo súng. S hô: "Anh em xông lên đánh chết mẹ bọn nó đi". Cả bọn chạy xông lại nhóm của T để đuổi đánh nhau. H Anh, S đen, Đình không tham gia vẫn đứng ở trước nhà T. Thấy nhóm S xông lại, nhóm T có người hô: "Xông lên" (không xác định được ai). Cả nhóm xông lại nhóm của S. Khi hai nhóm chạy lại gần nhau, cách nhau khoảng 15m - 20m thì S nhặt gạch cùng Dững đen), Dững híp ném gạch đá về phía nhóm T. Lợi cầm súng bắn 1 phát "đoàng" xuống mặt đường. Nghe thấy tiếng súng, nhóm T sợ bỏ chạy quay lại. Thấy nhóm của T bỏ chạy, nhóm của H đuổi theo. Trong quá trình đuổi, S dùng kiếm ném 2 lần về phía nhóm T thì trúng vào chân trái của T và gót chân phải của Hùng. Thấy T, Hùng bị thương, nhóm của H đuổi theo 1 đoạn rồi quay lại. S đen đi nhờ xe máy của người đi đường lên can ngăn 2 nhóm. Trên đường bỏ chạy T nhặt được thanh kiếm của S nên cầm theo cùng với con dao của T. Khi đến nương nước T ném dao xuống nương, T cầm kiếm chạy vào nhà chị Hường (thôn Kim Lâm Đồng) để trốn. Sau đó mọi người đưa Hùng và T đi bệnh viện điều trị, Tuấn Đan đem dao về nhà. Hiếu, Hùng vứt dao ngoài đường, Vương, Hùng Cu, Hiệu, Nam P, Minh ném tuýp sắt ngoài đường. Số còn lại ném gạch đá đang cầm xuống đường, xuống nương nước. Sau đó tất cả quay về nhà Vương lấy xe về.

Nhóm của S sau đó quay lại, H, Duy, Đạt và Hiệp đưa tuýp sắt cho S. Cả nhóm đi về nhà S đen, S xin bì bỏ hung khí, sau đó đưa cho Duy cầm về rồi tất cả ra về.

Sự việc xảy ra đã gây náo loạn khu vực thôn Kim Lâm Đồng, xã Quảng Văn, huyện Quảng Xương khiến người dân xung quanh lo sợ đóng cửa không dám ra ngoài. Sự việc đã gây ảnh hưởng trực tiếp đến chủ trương xây dựng khu dân cư an toàn về an ninh trật tự trước trong và sau Đại hội Đảng bộ các cấp, ảnh hưởng đến sinh hoạt bình thường của nhân dân tại địa P. Vụ việc xảy ra vào thời gian giãn cách xã hội để phòng chống dịch Covid 19, vi phạm Chỉ thị 16 của Thủ tướng Chính phủ.

Sau khi sự việc xảy ra Cơ quan CSĐT Công an Huyện Quảng Xương đã tiến hành khám nghiệm hiện trường nơi xảy ra vụ việc. Quá trình khám nghiệm hiện trường Cơ quan CSĐT đã thu giữ 01 nửa viên gạch màu đỏ bao quanh bằng phần vôi vữa màu trắng, 01 phần viên gạch màu đỏ. Đây là công cụ P tiện các đối tượng sử dụng gây rối trật tự công cộng nên tịch thu.

Đối với Lê Văn T bị 01 vết thương rách da chảy máu dài 10cm, rộng 03cm tại mặt ngoài 1/3 dưới cẳng chân trái, bờ mép vết thương sắc gọn phải điều trị tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Thanh Hóa từ ngày 10/4/2020 đến ngày 17/4/2020 ra viện

về điều trị tại nhà. H Văn Hùng cũng bị 01 vết thương rách da tại gót chân phải, H Văn Hùng từ chối giám định và đề nghị Cơ quan điều tra không tiến hành điều tra phân thương tích của mình.

Ngày 02/5/2020, T có đơn đề nghị giám định thương tích. Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 289/2020 TTPY của T tâm pháp y tỉnh Thanh Hóa kết luận: Lê Văn T bị tổn hại 03% (ba phần trăm) sức khỏe. Ngày 25/5/2020, Cơ quan điều tra đã khởi tố vụ án hình sự, khởi tố bị can, áp dụng biện pháp ngăn chặn: Bắt bị can để tạm giam đối với Nguyễn Phi S về tội “Cố ý gây thương tích” để điều tra theo quy định. Đến ngày 20/6/2020 Lê Văn T có đơn rút yêu cầu khởi tố vụ án nên ngày 21/6/2020, Cơ quan CSĐT Công an huyện Quảng Xương đã đình chỉ điều tra vụ án hình sự nêu trên và đình chỉ điều tra bị can, hủy bỏ biện pháp tạm giam đối với Nguyễn Phi S.

Đối với khẩu súng màu trắng sáng, dạng súng côn quay bằng nhựa mà Nguyễn Đức Lợi sử dụng để tham gia bắn, lừa đuôi đánh nhau với nhóm của Lê Văn T ngày 10/4/2020, Lợi đã giao nộp cho Cơ quan điều tra. Tại Bản kết luận giám định số 1356 ngày 14/5/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Thanh Hóa kết luận: Khẩu súng trên là súng bắn gây nổ thuộc danh mục đồ chơi nguy hiểm, không phải súng quân dụng.

Đối với số hung khí của nhóm Nguyễn Phi S gồm 01 kiếm (T nhật được đã đem giao nộp), 01 dao và 4 tuýp sắt Nguyễn Văn Duy đã giao nộp Cơ quan điều tra.

Số hung khí của nhóm Lê Văn T, ngày 9/4/2020 gồm 03 dao, 02 tuýp sắt Tuấn (Đan) đem về nhà. Ngày 10/4/2020 Tuấn (Đan) đem đi 02 dao, 01 tuýp sắt, còn 01 dao, 01 tuýp sắt để ở nhà. Sau khi tham gia đánh nhau Tuấn (Đan) cầm về 01 con dao, còn con dao Hiếu cầm, 01 tuýp sắt Hùng (Cu) cầm sau đó đã vứt đi nên không thu hồi được. Hiện Tuấn (Đan) đã đem giao nộp 02 con dao; 01 tuýp sắt cần tịch thu tiêu hủy. Đối với 03 tuýp sắt Vương, Hiệu, Nam cầm hiện không thu hồi được, 01 con dao T cầm, 01 con dao H Văn Hùng cầm, 02 tuýp sắt Minh và P cầm không thu hồi được. Số gạch đá các đối tượng ném xuống đường, mương nước, Cơ quan điều tra đã lập biên bản truy tìm nhưng không thu hồi được.

Quá trình điều tra xác định, khi tham gia “Gây rối trật tự công cộng”, các đối tượng có sử dụng điện thoại cá nhân để liên lạc rủ đi đánh nhau. Cơ quan điều tra đã tiến hành thu giữ của Bùi Xuân Thành (01 điện thoại di động Titel, Lê Đức Tuấn Anh 01 điện thoại di động Masstel; H Văn Tiến 01 điện thoại di động Starligh, Nguyễn Quang Linh 01 điện thoại di động Nokia 1280, Hàn Văn Cường 01 điện thoại di động Nokia 105, Đào Duy Dương 01 điện thoại di động Nokia 110i, H Văn Tài 01 điện thoại di động ITEL, Nguyễn Thế Dũng 01 điện thoại di động Bird, Lê Đình Dũng 01 điện thoại di động OPPO A37, Lê Đình H 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam sung Galaxy Daos; Nguyễn Văn Duy 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1280, Lê Văn T 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia, H Anh Tuấn 01 điện thoại di động Nokia 105, Nguyễn Phi S 01 điện thoại di động OPPO A33, H Văn Hùng 01 điện thoại di động Iphone 6 Plus. Tổng số 15 chiếc điện thoại trên đã được thu giữ và đang bảo quản tại Chi cục thi hành án dân sự chờ xử lý.

Quá trình điều tra xác định được các bị cáo khi tham gia gây rối trật tự công cộng đều sử dụng xe mô tô làm P tiện đi lại gồm: Nguyễn Phi S điều khiển Xe mô tô Exciter 150 BKS 36B6-08916; Nguyễn Văn Duy điều khiển xe mô tô Exciter 36H5-09299, H Hải Vương điều khiển xe mô tô Wave RSX (không nhớ BKS) do Lê Văn T đưa cho; Lê Xuân Hiệu điều khiển xe mô tô Sirius BKS 36B2- 65543; H Anh Tuấn điều khiển xe mô tô Vision BKS 36B7- 02547; H Văn Tài điều khiển xe mô tô Wave RSX BKS 36R7-3908; H Văn Hùng điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Dreem BKS 36F6 - 4902 do, Bùi Xuân Thành điều khiển xe mô tô Wave RSX BKS 36B3-47204 do; H Văn Thông điều khiển xe mô tô Wave Alpha BKS 36B6 - 29495; Đào Duy Dương điều khiển xe mô tô Vision BKS 36B7- 52795; H Văn Tiến H Văn Tiến điều khiển xe mô tô Exciter BKS 36B7-37705; H Mạnh Tuấn điều khiển xe mô tô Dream 36B5-45291; Bùi Sỹ Tuấn điều khiển xe mô tô Exciter BKS 36B4-95929.

Qua xác minh 13 xe mô tô trên đều có giấy tờ và chủ xe hợp lệ, xe không phải tài sản của các đối tượng. Khi cho các đối tượng mượn xe mô tô các chủ xe đều không biết các đối tượng sử dụng xe để làm P tiện đi phạm tội. Hiện đã trả cho chủ sở hữu.

Đối với xe mô tô Dream BKS 36B2-31576 do Nguyễn Quang Linh điều khiển, Linh khai mượn của ông Nguyễn Văn Thắng (Bố Linh); 01 xe mô tô Wave RSX BKS36C1-04453 do Hàn Văn Cường điều khiển, Cường khai mượn của anh Hàn Văn Thủy (anh họ Cường). Hiện Cơ quan điều tra đang thu giữ 02 chiếc xe trên.

Qua xác minh 02 chiếc xe trên không có giấy tờ chính chủ hợp pháp mà đây xe mua lại của những người không quen biết, không có giấy tờ mua bán. Tuy nhiên qua tra cứu 02 xe máy trên không có trong cơ sở dữ liệu xe máy vật chứng; Do đó cần trả lại 02 chiếc xe trên cho ông Thắng, anh Thủy là phù hợp.

Đối với 01 xe mô tô của Nguyễn Văn P, sau khi sử dụng đi phạm tội đã bán nên không thu giữ được.

Đối với chiếc xe ô tô nhãn hiệu Madza CX5 màu trắng BKS 36A-39307 của Lê Đình H sử dụng chở các đối tượng đi phạm tội ngày 10/4/2020. Qua xác minh chiếc xe ô tô trên là tài sản của bà Nguyễn Thị Thoa, sinh năm 1973 ở thôn N 2, xã Quảng T, huyện Quảng Xương, tỉnh Thanh Hóa (mẹ đẻ H) mua mới với hình thức trả góp tháng 3/2019. Do H có giấy phép lái xe nên bà Thoa đăng ký xe mang tên H đẻ H lái. Ngày 10/4/2020, H mượn xe ô tô trên đi phạm tội thì bà Thoa hoàn toàn không biết, do đó Cơ quan điều tra không thu giữ chiếc xe ô tô trên.

Đối với Phạm Hữu H Anh, Bùi Văn Đình, Đỗ Ngọc S là những người có mặt tại nơi xảy ra sự việc. Quá trình điều tra xác định: Khi H rủ Phạm Hữu H Anh đến xã Quảng Văn để tìm nhóm T. H Anh rủ Lợi, Đình và S đến đi vào xã Quảng Văn để can ngăn việc đánh nhau. Khi rủ Lợi, Đình và S đến, H Anh cũng chỉ nói đi có việc không nói cụ thể đi đâu, H Anh cũng không biết Lợi mang theo súng. Khi đến nhà T thấy nhóm của H đã chuẩn bị hung khí H Anh, Đình và S can ngăn nhưng không được. Hai nhóm H và T xông lại đánh nhau H Anh, S đến và Đình không tham gia mà đứng tại nhà T nên hành vi của Phạm Hữu H Anh, Bùi Văn Đình và Đỗ Ngọc S không đồng phạm về tội “Gây rối trật tự công cộng”.

Đối với đối tượng tên Hiệp (ở Huyện Như Thanh) là bạn của Lê Đình H được H rủ đi đánh nhau, khi xảy ra xô xát Hiệp cũng trực tiếp sử dụng tuýp sắt xông lại đánh nhau với nhóm của T. Hành vi của Hiệp đủ yếu tố cấu thành tội "Gây rối trật tự công cộng". Tuy nhiên, quá trình điều tra chưa xác định được tên, tuổi địa chỉ cụ thể của Hiệp nên Cơ quan điều tra tách hồ sơ tiếp tục xác minh về đối tượng Hiệp để tiến hành xử lý theo quy định của pháp luật.

Tại bản án số 22/2021/HS-ST ngày 25 tháng 3 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Quảng Xương đã quyết định:

Tuyên bố: Các bị cáo Lê Văn T, H Anh Tuấn, H Hải Vương, Lê Xuân Hiệu, Vũ P Nam và Lê Đức Hiếu phạm tội: "*Cố ý gây thương tích*" và tội "*Gây rối trật tự công cộng*".

Các bị cáo Nguyễn Phi S, H Văn Hùng, Đào Duy Dương, Lê Đình H, Nguyễn Văn Duy, Nguyễn Đức Lợi, Nguyễn Văn P, Lê Đình Dũng, Nguyễn Thành Đạt, Nguyễn Thế Dũng, Đào Xuân Nghĩa, Lê Văn Minh, H Văn Thông, Bùi Xuân Thành, Đào Duy Nghĩa, Bùi Sỹ Tuấn, H Mạnh Tuấn, Nguyễn Quang Linh, H Văn Tài, H Văn Tiến, Hàn Văn Cường, Lê Đức Tuấn Anh và Ngô Văn Hùng về tội "*Gây rối trật tự công cộng*".

Áp dụng Điểm b khoản 2 Điều 318 BLHS. Điểm s khoản 1, 2 Điều 51; điểm o khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58; Điều 38 BLHS.

Xử phạt: Nguyễn Phi S 35 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án trừ đi thời gian tạm giữ, tạm giam (từ ngày 22/6/2020 đến ngày 04/12/2020).

Áp dụng Điểm b khoản 2 Điều 318 BLHS. Điểm s, t khoản 1, 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 54; Điều 38 BLHS.

Xử phạt: Lê Đình H 18 tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án trừ đi thời gian tạm giữ, tạm giam (từ ngày 23/6/2020 đến ngày 21/8/2020).

Bản án sơ thẩm còn tuyên phạt các bị cáo Lê Văn T, Lê Xuân Hiệu, H Anh Tuấn, Lê Đức Hiếu, H Hải Vương, Vũ P Nam phải chấp hành hình phạt chung của hai tội, bị cáo cao nhất là 36 tháng tù, thấp nhất là 27 tháng tù. Bị cáo Nguyễn Đức Lợi 18 tháng tù; các bị cáo được hưởng án treo: Đào Duy Dương Lê Đình Dũng, Nguyễn Thế Dũng, Bùi Sỹ Tuấn; Đào Xuân Nghĩa H Văn Thông. Bùi Xuân Thành. Đào Duy Nghĩa Nguyễn Quang Linh H Văn Tài H Văn Tiến. Hàn Văn Cường. Lê Đức Tuấn Anh, Nguyễn Thành Đạt, Ngô Văn Hùng, và Lê Văn Minh, bị cáo cao nhất là 27 tháng, thấp nhất là 18 tháng, áp dụng thời gian thử thách gấp đôi mức hình phạt đối với các bị cáo được hưởng án treo.

Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn tuyên phân xử lý vật chứng, án phí, nghĩa vụ thi hành án và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 06/4/2021 bị cáo Nguyễn Văn P có đơn kháng cáo với nội dung xin giảm nhẹ hình phạt. Ngày 04/6/2021, bị cáo P đã có đơn xin rút kháng cáo. Tòa án đã ra Quyết định đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với bị cáo Nguyễn Văn P.

Ngày 08/4/2021 bị cáo Nguyễn Phi S có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Ngày 06/4/2021 bị cáo Lê Đình H kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Nguyễn Phi S; bị cáo Lê Đình H giữ nguyên nội dung kháng cáo.

Ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thanh Hóa: đề nghị HĐXX căn cứ vào điều 356 BLHS không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Phi S, giữ nguyên mức hình phạt mà án sơ thẩm đã tuyên đối với bị cáo S. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 357 BLHS chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lê Đình H, giảm nhẹ cho bị cáo H tù 3 đến 6 tháng tù.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Phi S và bị cáo Lê Đình H tại phiên tòa phúc thẩm, Hội đồng xét xử có căn cứ kết luận:

[1]. Xuất phát từ mâu thuẫn giữa nhóm của Lê Văn T và Nguyễn Phi S (có hẹn nhau) vào lúc 11h30' ngày 10/4/2020, tại đường liên thôn thuộc Thôn Kim Lâm Đồng, xã Quảng Văn, huyện Quảng Xương, Nguyễn Phi S, Lê Đình H, Nguyễn Văn Duy, Nguyễn Thành Đạt, Nguyễn Đức Lợi, Nguyễn Thế Dũng, Lê Đình Dũng và 1 đối tượng tên là Hiệp đã cầm theo 01 kiếm, 04 tuýp sắt, 01 khẩu súng và gạch đá đánh nhau với nhóm của Lê Văn T là Lê Văn T, H Anh Tuấn, H Hải Vương, Lê Xuân Hiệu, Vũ P Nam, Lê Đức Hiếu, H Văn Hùng, Nguyễn Văn P, Đào Xuân Nghĩa, Lê Văn Minh, Đào Duy Dương, H Văn Thông, Bùi Xuân Thành, Đào Duy Nghĩa, Bùi Sỹ Tuấn, H Mạnh Tuấn, Nguyễn Quang Linh, H Văn Tài, H Văn Tiến, Hàn Văn Cường, Lê Đức Tuấn Anh và Ngô Văn Hùng, cầm theo 04 con dao, 06 tuýp sắt và gạch đá đánh nhau với nhóm của Nguyễn Phi S. Hậu quả T bị thương mất 3% sức khỏe, H Văn Hùng bị thương nhẹ từ chổi giám định.

Hành vi tụ tập, chuẩn bị hung khí đi tìm đánh S của các bị cáo Lê Văn T, H Anh Tuấn, H Hải Vương, Lê Xuân Hiệu, Vũ P Nam, Lê Đức Hiếu là nguy hiểm cho xã hội; vì lý do khách quan nên hậu quả không xảy ra; Do vậy, hành vi của Lê Văn T, H Anh Tuấn, H Hải Vương, Lê Xuân Hiệu, Vũ P Nam, Lê Đức Hiếu bị truy tố xét xử về tội “Cố ý gây thương tích” theo quy định tại khoản 6 Điều 134 BLHS.

Hành vi chửi bới la hét, sử dụng dao, kiếm, tuýp sắt, gạch đá, súng bắn gây náo nhảm để bắn của các bị cáo gây náo loạn khu dân cư, làm mất an ninh trật tự trên địa bàn, ảnh hưởng đến tình hình an ninh chính trị tại địa P, bị truy tố, xét xử tội “Gây rối trật tự công cộng” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 318 BLHS.

[2]. Xét kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của các bị cáo:

- Đối với bị cáo Nguyễn Phi S:

Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo mức hình phạt 35 tháng tù, khi quyết định hình phạt đã xem xét đến vai trò của bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để áp dụng mức hình phạt là tương xứng, tại cấp phúc thẩm bị cáo không có thêm tình tiết giảm nhẹ mới cho nên việc xem xét để giảm nhẹ cho bị cáo là không

có căn cứ. Vì vậy, kháng cáo của bị cáo không được chấp nhận và giữ nguyên mức hình phạt mà cấp sơ thẩm đã tuyên phạt đối với bị cáo.

- Đối với bị cáo Lê Đình H:

Tại giai đoạn phúc thẩm bị cáo H xuất trình thêm Đơn đề nghị có xác nhận của Ủy ban nhân dân xã Quảng T, huyện Quảng Xương về việc ủng hộ kinh phí quỹ phòng chống dịch covid 19, ủng hộ đồng bào bão lụt ở miền T và Giấy xác nhận của Công an xã Quảng T huyện Quảng Xương về việc tham gia vây bắt 01 đối tượng dùng súng tự chế. Đây là các tình tiết giảm nhẹ TNHS mới ở cấp phúc thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS. Nên thống nhất với quan điểm và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tỉnh Thanh Hóa, chấp nhận kháng cáo của bị cáo H giảm một phần hình phạt, để bị cáo thấy được sự khoan hồng của pháp luật, yên tâm cải tạo sớm trở về địa P làm ăn lương thiện.

[3]. Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết kháng cáo, kháng nghị.

[4]. Về án phí: Căn cứ điểm a, d khoản 2 Điều 23 NQ 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội Bị cáo Nguyễn Phi S phải chịu án phí phúc thẩm. Kháng cáo của bị cáo Lê Đình H được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí HSPT.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Điểm a, b khoản 1 Điều 355; Điều 356; điểm c khoản 1 Điều 357 của BLTTHS. Điểm a, d khoản 2 Điều 23 NQ 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Phi S:

Áp dụng Điểm b khoản 2 Điều 318 BLHS. Điểm s khoản 1, 2 Điều 51; điểm o khoản 1 Điều 52; Điều 17; Điều 58; Điều 38 BLHS.

Xử phạt: Nguyễn Phi S 35 tháng tù về tội “gây rối trật tự công cộng”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án trừ đi thời gian tạm giữ, tạm giam (từ ngày 22/6/2020 đến ngày 04/12/2020).

2. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lê Đình H. Sửa án sơ thẩm về hình phạt đối với bị cáo Lê Đình H:

Áp dụng Điểm b khoản 2 Điều 318 BLHS. Điểm s, t khoản 1, 2 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 54; Điều 38 BLHS.

Xử phạt: Lê Đình H 12 tháng tù về tội “Gây rối trật tự công cộng”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt giam thi hành án trừ đi thời gian tạm giữ, tạm giam (từ ngày 23/6/2020 đến ngày 21/8/2020).

3. Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết kháng cáo, kháng nghị.

4. Về án phí phúc thẩm: Bị cáo Nguyễn Phi S phải chịu 200.000đ án phí hình sự phúc thẩm. Bị cáo Lê Đình H không phải chịu án phí HSPT.
5. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
CÁC THẨM PHÁN **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Hiệu

Lê Thị Thủy

Lê Thị Sáu

Nơi nhận:

- TAND, VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- TAND, THADS, VKS, CA h. Quảng Xương;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu Tòa HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lê Thị Sáu

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
CÁC THẨM PHÁN **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thu Hương Quách Văn Thành

Lê Thị Thủy

Nơi nhận:

- TAND, VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa;
- TAND huyện Hoằng Hóa;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án; Lưu Tòa HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Lê Thị Thủy

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
CÁC THẨM PHÁN **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Dung

H Lan P

Lê Thị Thủy

